

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN KỲ SƠN
TỈNH NGHỆ AN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 06/2025/HNGĐ-ST

Ngày 27 tháng 02 năm 2025

V/v tranh chấp về nuôi con, chia tài sản
của nam, nữ chung sống với nhau như
vợ chồng mà không đăng ký kết hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KỲ SƠN, TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Vi Thị Khuyên.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Thái Thị Ly;
2. Bà Bùi Thị Nga.

- Thư ký phiên tòa: Ông Quang Thái Tài - Thư ký Tòa án Tòa án nhân dân huyện Kỳ Sơn, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kỳ Sơn, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Ông Và Bá Cửa- Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 02 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Kỳ Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 88/2024/TLST-HNGĐ ngày 28 tháng 10 năm 2024 về “Tranh chấp về nuôi con, chia tài sản của nam, nữ chung sống với nhau như vợ chồng mà không đăng ký kết hôn”, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 06/2025/QĐXX-ST ngày 20 tháng 01 năm 2025; Quyết định hoãn phiên tòa số: 05/2025/QĐST-DS ngày 10/02/2025, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Hồ Y X, sinh năm 1989.

Nơi cư trú: Bản P, xã Đ, huyện K, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt (Có đơn xin xét xử vắng mặt).

2. Bị đơn: Anh Lầu Bá C, sinh năm 1988.

Nơi cư trú: Bản P, xã Đ, huyện K, Nghệ An. Vắng mặt (Không có lý do).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại phiên tòa nguyên đơn chị Hồ Y X vắng mặt, tuy nhiên theo đơn khởi kiện và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, chị Hồ Y X trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị và với anh Lầu Bá C tự nguyện tìm hiểu và về chung sống với nhau từ năm 2005, không đăng ký kết hôn tại UBND xã phường, thị trấn mà chỉ tổ chức lễ cưới, mời hai họ, anh em tới dự lễ cưới theo phong tục tại địa phương. Trong khoảng thời gian đầu mới cưới vợ chồng chung sống yêu thương nhau và hạnh phúc như những gia đình, cặp vợ chồng khác. Tuy nhiên, đến tháng 3/2022 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do bất đồng quan điểm sống dẫn đến

thường xuyên xảy ra cãi vã căng thẳng, vợ chồng sống ly thân từ đó đến nay. Hiện chị Hồ Y X không còn tình cảm nên yêu cầu Tòa án giải quyết không công nhận chị và anh Lầu Bá C là vợ chồng.

Về con chung: Chị Hồ Y X và anh Lầu Bá C có 02 con chung là Lầu Diệu L, sinh ngày 21/9/2011 và cháu Lầu Đức T, sinh ngày 29/4/2015. Nay ly hôn, chị Hồ Y X có nguyện vọng được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung cho đến khi con đủ 18 tuổi; về cấp dưỡng nuôi con: Chị Hồ Y X không yêu cầu anh Lầu Bá C phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung và các khoản nợ chung: Chị Hồ Y X không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đối với bị đơn vắng mặt tại phiên tòa: Sau khi thụ lý đơn khởi kiện, thông báo thụ lý vụ án, qua xác minh anh Lầu Bá C thường xuyên vắng mặt tại địa phương, đi đâu và làm gì không ai biết, thỉnh thoảng có trở về địa phương nhưng không ở lại lâu dài, hiện nay anh Lầu Bá C không khai báo về việc thay đổi nơi cư trú, Tòa án đã tiến hành niêm yết công khai tại Ủy ban nhân dân xã Đ và tại Bản P, xã Đ, huyện K, tỉnh Nghệ An là nơi cư trú cuối cùng của bị đơn. Quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa sơ thẩm, bị đơn anh Lầu Bá C vẫn vắng mặt, mặc dù đã được triệu tập hợp lệ nhiều lần nên Tòa án không thể tiến hành các thủ tục tố tụng theo đúng quy định tại Điều 204, 207, 208 và Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kỳ Sơn, tỉnh Nghệ An phát biểu ý kiến:

Về tố tụng: Tòa án thụ lý đúng thẩm quyền, xác định quan hệ tranh chấp; Trong quá trình điều tra thu thập chứng cứ Thẩm phán đã chấp hành đúng quy định tại Điều 48 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Việc thu thập chứng cứ, tổng đạt đảm bảo quyền của đương sự. Việc tuân theo pháp luật của Hội đồng xét xử thực hiện đúng theo trình tự từ Điều 239 đến Điều 260 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Việc chấp hành pháp luật của Thư ký phiên tòa được thực hiện đúng quy định tại Điều 51 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Việc chấp hành pháp luật của đương sự: Bị đơn vắng mặt trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, nguyên đơn chấp hành đúng quy định của pháp luật, bị đơn chưa chấp hành đúng các quy định tại Điều 70, 71, 72 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các Điều 9, 14, 15 và 53, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 147, Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, xử: về hôn nhân: Không công nhận chị Hồ Y X và anh Lầu Bá C là vợ chồng; về con chung: Giao có 02 con chung là Lầu Diệu L, sinh ngày 21/9/2011 và cháu Lầu Đức T, sinh ngày 29/4/2015 cho chị Hồ Y X nuôi dưỡng, chăm sóc cho đến khi các con đủ 18 tuổi. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con cho anh Lầu Bá C do chị Hồ Y X không yêu cầu; về tài sản chung, nợ chung: Nguyên đơn chị Hồ Y X không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem

xét; về án phí: Nguyên đơn chị Hồ Y X phải nộp án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thẩm quyền giải quyết: Nguyên đơn chị Hồ Y X yêu cầu Tòa án giải quyết không công nhận chị và anh Lầu Bá C là vợ chồng có địa chỉ cư trú tại xã Đ, huyện K, tỉnh Nghệ An. Đây là tranh chấp hôn nhân gia đình về “Tranh chấp về nuôi con, tài sản của nam nữ chung sống với nhau như vợ chồng mà không đăng ký kết hôn” thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Kỳ Sơn theo quy định tại khoản 7 Điều 28, Điều 35, Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về tố tụng: Sau khi thụ lý vụ kiện Tòa án đã tiến hành đầy đủ các thủ tục tố tụng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Nguyên đơn chấp hành tốt các quyết định của Tòa án. Tại phiên tòa nguyên đơn chị Hồ Y X vắng mặt nhưng có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Bị đơn anh Lầu Bá C thường xuyên vắng mặt tại địa phương, không chấp hành các quyết định của Tòa án, gây khó khăn cho công tác điều tra, thu thập chứng cứ. Tòa án quyết định đưa vụ án ra xét xử và tổng đạt cho đương sự hợp lệ nhiều lần nhưng tại phiên tòa hôm nay bị đơn vẫn vắng mặt nên Hội đồng xét xử quyết định tiến hành xét xử vắng mặt nguyên đơn, bị đơn là đúng quy định tại Điều 207 và Điều 227, khoản 3 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[3] Về nội dung vụ án:

[3.1] Về quan hệ tình cảm chung sống với nhau như vợ chồng: Chị Hồ Y X và anh Lầu Bá C tự nguyện tìm hiểu và về chung sống với nhau từ năm 2005, không đăng ký kết hôn tại UBND xã phường, thị trấn mà chỉ tổ chức lễ cưới, mời hai họ, anh em tới dự lễ cưới theo phong tục tại địa phương. Trong khoảng thời gian đầu mới cưới vợ chồng chung sống yêu thương nhau và hạnh phúc như những gia đình, cặp vợ chồng khác. Tuy nhiên, đến tháng 3/2022 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do bất đồng quan điểm sống dẫn đến thường xuyên xảy ra cãi vã căng thẳng, vợ chồng sống ly thân từ đó đến nay. Xét thấy, việc chung sống, thời gian chung sống giữa chị Hồ Y X và anh Lầu Bá C là đúng thực tế, nay có bên yêu cầu ly hôn nên căn cứ các Điều 9, 14, 15 và Điều 53 của Luật Hôn nhân và gia đình tuyên bố chị Hồ Y X và anh Lầu Bá C không phải là vợ chồng.

[3.2] Về con chung: Chị Hồ Y X và anh Lầu Bá C trong thời gian chung sống có 02 con chung là Lầu Diệu L, sinh ngày 21/9/2011 và cháu Lầu Đức T, sinh ngày 29/4/2015. Nay ly hôn, chị Hồ Y X có nguyện vọng được nuôi dưỡng và chăm sóc cả 02 con chung cho đến khi con đủ 18 tuổi, không yêu cầu anh Lầu Bá C cấp dưỡng nuôi con. Xét thấy, các cháu Lầu Diệu L và cháu Lầu Đức T có đơn nguyện vọng ở với chị Hồ Y X, hiện nay anh Lầu Bá C thường xuyên vắng mặt tại địa phương, đi đâu và làm gì không ai biết, chỉ thỉnh thoảng về địa phương nhưng không ở lại lâu dài. Vì vậy, cần giao 02 con chung là Lầu Diệu L, sinh ngày 21/9/2011 và cháu Lầu

Đức T, sinh ngày 29/4/2015 cho chị Hồ Y X được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc cho đến khi con trưởng thành (đủ 18 tuổi) là phù hợp, đúng quy định, đảm bảo quyền lợi mọi mặt của con.

Đối với yêu cầu cấp dưỡng nuôi con: Do chị Hồ Y X không yêu cầu nên tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng đối với anh Lầu Bá C. Trường hợp chị Hồ Y X nuôi con không đảm bảo quyền, lợi ích của con mà anh Lầu Bá C có căn cứ chứng minh thì có quyền làm đơn thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn hoặc yêu cầu cấp dưỡng nuôi con. Trường hợp anh Lầu Bá C lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì chị Hồ Y X có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của anh Lầu Bá C.

[3.3] Về tài sản chung và các khoản nợ chung: Nguyên đơn chị Hồ Y X không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[4] Các đề nghị của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa về việc giải quyết toàn bộ vụ án là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật, phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên cần chấp nhận.

[5] Về án phí: Nguyên đơn chị Hồ Y X phải nộp án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[6] Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo bản án theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 7 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, điểm b khoản 2 Điều 227, Điều 228, Điều 147, Điều 271 và Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ vào Điều 9, khoản 1 Điều 14, Điều 15, khoản 2 Điều 53, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và 84 Luật hôn nhân gia đình;

Căn cứ vào khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của chị Hồ Y X.

1. Về hôn nhân: Không công nhận chị Hồ Y X và anh Lầu Bá C là vợ chồng.

2. Về con chung: Giao 02 con chung là cháu Lầu Diệu L, sinh ngày 21/9/2011 và cháu Lầu Đức T, sinh ngày 29/4/2015 cho chị Hồ Y X được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc cho đến khi con đủ 18 tuổi, trưởng thành. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con đối với anh Lầu Bá C do chị Hồ Y X không yêu cầu. Anh Lầu Bá C có quyền, nghĩa vụ chăm sóc, thăm nom con chung không ai được cản trở. Trường hợp chị Hồ Y X là người trực tiếp nuôi con chung không đảm bảo quyền, lợi ích của con mà anh Lầu Bá C có căn cứ chứng minh thì anh Lầu Bá C có quyền yêu cầu Tòa án xem xét, thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn hoặc yêu cầu cấp dưỡng nuôi con. Trường hợp anh Lầu Bá C lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây

ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì chị Hồ Y X có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của anh Lầu Bá C.

3. Về án phí: Chị Hồ Y X phải nộp 300.000 đồng (Ba trăm nghìn) án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn, được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng (Ba trăm nghìn) đã nộp tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án theo biên lai thu số 0001107 ngày 28/10/2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kỳ Sơn, tỉnh Nghệ An (Chị Hồ Y X đã nộp đủ tiền án phí dân sự sơ thẩm).

4. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn chị Hồ Y X và bị đơn anh Lầu Bá C vắng mặt, có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định./.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKSND huyện Kỳ Sơn;
- Chi cục THADS huyện Kỳ Sơn;
- UBND xã Đ, huyện K;
- Lưu hồ sơ; VP.TA

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Vi Thị Khuyên